

tesa® 4950

Thông Tin Sản Phẩm



Băng keo phim PET hai mặt trong suốt dày 100µm LSE

Product Description

tesa® 4950 là băng keo phim PET trong suốt hai mặt hiệu suất cao, được thiết kế để dán chắc chắn trên các bề mặt năng lượng thấp (LSE). Tổng độ dày 100µm, lớp nền PET dày 12µm làm từ 90% vật liệu tái chế sau tiêu dùng, kết hợp giữa tính bền vững và hiệu suất kỹ thuật. Keo acrylic tăng cường đảm bảo độ bám dính ban đầu mạnh và độ bền kéo vượt trội, ngay cả trong điều kiện môi trường khắc nghiệt.

bền vững các khía cạnh

- 90% PET tái chế sau tiêu dùng (PCR) trong lớp nền
Lớp lót giấy được khai thác có trách nhiệm (đã được chứng nhận)



Để biết thêm thông tin, bấm vào đây: <https://www.tesa.com/product-sustainability>

Đặc trưng

- Độ bám dính tối ưu cho LSE: Bám chắc vào PP, PE và EPDM mà không cần lớp lót.
- Độ bền kéo cao: Giữ chắc dưới áp lực và nhiệt, đảm bảo độ bền lâu dài.
- Ổn định kích thước: Lớp nền PET giúp thao tác sạch sẽ và cắt khuôn chính xác.
- Chịu nhiệt: Chịu được nhiệt độ lên tới 200°C trong thời gian ngắn.
- Hàm lượng VOC thấp: Đã kiểm tra theo tiêu chuẩn VDA 278, đảm bảo không khí trong nhà sạch hơn.
- Chứng nhận UL: Theo tiêu chuẩn UL 969. Hồ sơ UL: MH 18055

Ứng dụng

- Giải pháp dán đa năng cho nhiều ứng dụng công nghiệp đòi hỏi khắt khe
- Cho phép dán không cần lớp lót trên các bề mặt năng lượng thấp như PP, PE và EPDM
- Lý tưởng để gắn lâu dài lên các vật liệu khó dán, bao gồm gioăng và linh kiện đúc
- Dùng cho lắp ráp công nghiệp yêu cầu thẩm mỹ sạch, ổn định kích thước và dán trong suốt

tesa® 4950

Thông Tin Sản Phẩm

Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

Cấu tạo sản phẩm

• Lớp nền	Post consumer recycled PET	• Màu sắc	trong suốt
• Post-consumer recycled content of backing	90 %	• Màu lớp lót	logo nâu/ xanh dương
• Loại keo	acrylic cải tiến	• Định lượng của lớp lót	80 g/m ²
• Độ dày	100 µm	• Độ dày lớp lót	69 µm

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

• Độ giãn dài tối đứt	50 %	• Kháng lực kéo trượt tĩnh 40°C	rất tốt
• Lực kéo căng	20 N/cm	• Kháng lực kéo trượt tĩnh 70°C	rất tốt
• Chịu nhiệt trong dài hạn	100 °C	• Khả năng chịu nhiệt tối thiểu	-40 °C
• Chịu nhiệt trong ngắn hạn	200 °C	• Khả năng chống lão hóa (UV)	tốt
• Kháng chất làm mềm	rất tốt	• Khả năng chống ẩm	rất tốt
• Kháng hóa chất	tốt	• Độ dính ban đầu	rất tốt
• Kháng lực kéo trượt tĩnh 23°C	rất tốt		

Độ kết dính trên

• PC (ban đầu)	7 N/cm	• PP (ban đầu)	6.6 N/cm
• PE (ban đầu)	5 N/cm	• thép (ban đầu)	7.5 N/cm

Thông tin thêm

Các loại lớp lót:

- PV04: lớp lót phủ PE màu trắng (126µm; 126 g/m²)
- PV20: giấy glassine màu nâu có thương hiệu (69µm; 80g/m²)

Hàm lượng VOC thấp – đo theo phân tích VDA 278, tesa® 4950 không chứa bất kỳ chất đơn lẻ nào bị hạn chế theo dự thảo quy định GB (Trung Quốc).

tesa® 4950

Thông Tin Sản Phẩm

Disclaimer

sản phẩm của tesa® được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=4950>